

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17/01/2023

V/v tranh chấp “Ly hôn”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thu Nhi.

2. Bà Lê Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa có: Ông Mai Hùng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 678/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HN ngày 09/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1981 (Xin vắng mặt)
Hộ khẩu thường trú: Số A N, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số H ấp A, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Công T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

HKTT: Số A N, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai cùng ngày 15/11/2022 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoàng Y trình bày: Do quen biết, tìm hiểu chị và anh Huỳnh Công T và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ngày 24/5/2004. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2022 đến nay. Con chung có 02 cháu tên Huỳnh Thị Yến N – sinh ngày 10/12/2004, Huỳnh Nguyễn Thanh D – sinh ngày 04/8/2012, hiện các con đang sống với chị. Tài sản chung, có tài sản chung. Nợ chung không có.

Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công T; con chung khi ly hôn chị yêu

cầu được trực tiếp nuôi hết 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng; tài sản chung có tài sản chung nhưng chị và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Huỳnh Công T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh T không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu: Từ khi thụ lý đến tại phiên tòa Thẩm phán thực hiện đúng quy định, tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định, nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo qui định tại Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đúng qui định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình tố tụng, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Công T theo đúng quy định nhưng anh T vắng mặt không có lý do; Chị Nguyễn Thị Hoàng Y có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y, anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Huỳnh Công T có đăng ký kết hôn đã được Ủy ban nhân dân phường D1, thành phố M và cấp giấy chứng nhận kết hôn, nên hôn nhân giữa chị Y và anh T là hợp pháp.

Quá trình tố tụng chị Y yêu cầu được ly hôn với anh T; Con chung yêu cầu được trực tiếp nuôi hết 02 con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét yêu cầu của chị Y, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Huỳnh Công T có đăng ký kết hôn vào năm 2004. Quá trình sống chung hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã nên đã ly thân từ tháng 11/2022 đến nay. Quá trình tố tụng chị Y cương quyết xin ly hôn. Đối với anh T vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị Y, cho thấy anh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Y là có cơ sở phù Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[3.1] Về con chung: Quá trình chung sống chị Y khai có 02 con chung tên 02 cháu tên Huỳnh Thị Yến N – sinh ngày 10/12/2004, Huỳnh Nguyễn Thanh D – sinh ngày 04/8/2012, khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hết 02 con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi sinh ra đến thời điểm hiện tại các cháu N, D do chị Y chăm sóc và cũng theo nguyện vọng của các cháu N, D muốn sống với mẹ, nên cần tiếp tục để chị Y trực tiếp nuôi dưỡng là

phù hợp Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình. Đối với mức cấp dưỡng chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.2] Về tài sản chung: Chị Y trình bày là có tài sản chung nhưng đề chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung, không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoàng Y.

- Chị Nguyễn Thị Hoàng Y được ly hôn với anh Huỳnh Công T.

- Con chung: Giao cháu các cháu 02 cháu tên Huỳnh Thị Yến N – sinh ngày 10/12/2004, Huỳnh Nguyễn Thanh D – sinh ngày 04/8/2012 là con chung giữa chị Y và anh T cho chị Y trực tiếp nuôi, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Y không yêu cầu.

Anh Huỳnh Công T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Y và anh T tự thỏa thuận, nên không đặt ra xem xét.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, chị đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0022998 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, xem như chị Y đã thi hành xong.

3/ Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y, anh Huỳnh Công T được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP . Mỹ Tho;
- UBND phường 4, TP . Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự:
 - + Chị Nguyễn Thị Hoàng Yến;
 - + Anh Huỳnh Công Tài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương